

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2025/HS-ST

Ngày 26 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thiều Thị Phi Loan.

Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Cao K, tên gọi khác: Gà; sinh ngày 15 tháng 9 năm 1991 tại tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 9, P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 534A, tổ A, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Như H và bà Nguyễn Thị Thúy H1; Họ tên vợ: Nguyễn Kiều Diễm T, sinh năm 1993 và có 01 người con sinh năm 2022; tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/10/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo đã thi hành xong phần hình phạt tù ngày 29/01/2015 và nộp án phí tháng 3/2013 (đã

được xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 19/9/2024, chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực B, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Cao K và Nguyễn Thị Kim O (N, sinh năm 1996, trú tại: khu phố H, phường P, thành phố B) có mối quan hệ tình cảm với nhau, K và O là người sử dụng trái phép chất ma túy. Từ ngày 03/9/2024 đến ngày 18/9/2024, tại nhà của K, địa chỉ E, tổ A, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai K cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và đã 03 lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng trưa ngày 03/9/2024, K đón xe mô tô chở khách (xe ôm) đi đến khu vực ngã tư T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người phụ nữ (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy tổng hợp (ma túy đá) với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) rồi đem về phòng ngủ nhà K địa chỉ trên.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, K lấy gói ma túy vừa mua ra đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 ống hút của K tự chế) sử dụng được khoảng 03 hơi, thì O đến chơi. K rủ O cùng sử dụng ma túy, O đồng ý. K và O thay nhau sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ hai: Khoảng sáng ngày 16/9/2024, K đón xe mô tô chở khách đi đến khu vực ngã tư T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người phụ nữ đã bán ma túy cho K ngày 03/9/2024, mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) rồi đem về nhà K.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, O đến chơi tại phòng ngủ của K, thì K rủ O sử dụng ma túy, O đồng ý. K lấy gói ma túy vừa mua trên đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa đốt (nấu) tạo khói, K và O thay nhau sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/9/2024, K đón xe mô tô chở khách đi đến khu vực ngã tư T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người phụ nữ nêu trên mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) rồi đem về nhà K.

Khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, K gọi qua ứng dụng Zalo nhờ O đem đồ ăn đến cho K. Sau đó O đến nhà K, K lấy gói ma túy trên đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy

và rử O sử dụng ma túy, O đồng ý. K dùng bật lửa đốt ma túy tạo khói để K và O sử dụng.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi K và O đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường P đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Công an phường P lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 nỏ thủy tinh bên trong có dính chất màu trắng, 01 chai nhựa và 01 ống hút), 01 bật lửa được thu giữ tại nơi Hoàng Cao K và Nguyễn Thị O sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu S Galaxy A20 màu xanh, Imeil 1: 357648103030750, Imeil 2: 3576910303758 là tài sản của K, không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho K.

Kết quả xét nghiệm: Ngày 18/9/2024, Hoàng Cao K và Nguyễn Thị O dương tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 1870/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất màu trắng bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 150/CT-VKSBH ngày 17/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Hoàng Cao K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Hoàng Cao K phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt Hoàng Cao K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh (trong gói niêm phong số 1870/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ) và 01 chai nhựa, 01 ống hút và 01 bật lửa là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Cao K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Cao K đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 03/9/2024 đến ngày 18/9/2024, tại phòng ngủ nhà số E, tổ A, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, (Hoàng Cao K đang ở), K cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và đã 03 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 03/9/2024, K tổ chức cho Nguyễn Thị O sử dụng trái phép chất ma túy; Khoảng 21 giờ ngày 16/9/2024, K tổ chức cho Nguyễn Thị O sử dụng trái phép chất ma túy; Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/9/2024, K đang tổ chức cho Nguyễn Thị O sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Công an phường P kiểm tra phát hiện bắt quả tang, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Hành vi của bị cáo Hoàng Cao K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo 03 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người

sử dụng, mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Cao K là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 30/10/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Cao K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Cao K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 gói niêm phong số 1870 ngày 25/9/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chai nhựa, 01 ống hút và 01 bật lửa cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh, Imeil 1: 357648103030750, Imeil 2: 3576910303758 là tài sản của K, không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho K.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Cao K bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Hoàng Cao K, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị O sử dụng ma túy với Hoàng Cao K. O không bàn bạc, không góp tiền mua ma túy và không có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy. Nguyễn Thị O có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với ông Hoàng Như H và bà Nguyễn Thị Thúy H1 (Cha mẹ ruột của K, chủ sở hữu căn nhà K sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy) không biết K sử dụng nhà vào việc phạm tội nên không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Cao K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Cao K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1870 ngày 25/9/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ và 01 chai nhựa, 01 ống hút và 01 bật lửa.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- *Về án phí:* Bị cáo Hoàng Cao K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại